

Số: 55/KL-TTra

Đồng Nai, ngày 05 tháng 7 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc thanh tra chuyên ngành tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng
đối với hàng đóng gói sẵn

Thực hiện Quyết định thanh tra số 38/QĐ-TTra ngày 10/06/2024 của Chánh Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai về việc thanh tra chấp hành các quy định pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đối với hàng đóng gói sẵn. Ngày 20/06/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Công ty URAI PHANICH (Việt Nam) Trách nhiệm hữu hạn; Địa chỉ: Số 7, đường 2A, KCN Biên Hòa 2, P. Long Bình Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 28/06/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai kết luận thanh tra như sau:

1. Khái quát chung

Đối tượng thanh tra theo quyết định là Công ty URAI PHANICH (Việt Nam) Trách nhiệm hữu hạn đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mã số 3600245416 do Phòng Đăng ký kinh doanh-Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai, Đăng ký lần đầu: ngày 08/01/1996 và các loại giấy tờ khác theo quy định.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Doanh nghiệp đã xuất trình

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 3600245416 đăng ký lần đầu ngày 08/01/1996. Thay đổi lần thứ 4, ngày 02/03/2020 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai cấp.

- Đơn vị đã cung cấp Giấy Chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp số: 01/GCN-SCT cấp ngày 06/01/2020, nơi cấp: Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai.

2.2. Kiểm tra về biện pháp kiểm soát về đo lường

- Công ty thực hiện các điều kiện bảo quản, sử dụng phương tiện đo theo quy định của nhà sản xuất, yêu cầu kỹ thuật đo lường của cơ quan nhà nước về đo lường có thẩm quyền; duy trì đặc tính kỹ thuật đo lường của phương tiện đo trong suốt quá trình sử dụng và giữa hai kỳ kiểm định/hiệu chuẩn.

- Thực hiện việc kiểm định định kỳ, kiểm định sau sửa chữa đối với phương tiện đo trong quá trình sử dụng: Công ty có lập sổ theo dõi quản lý các phương tiện đo.



- Đoàn thanh tra chọn kiểm tra thực tế 05 PTĐ. Kết quả, tất cả các PTĐ được kiểm tra phù hợp theo quy định phương tiện đo nhóm 2 tại Thông tư 07/2019/TT-BKHCN ngày 26/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 đang hoạt động tại Công ty. Kết quả kiểm tra cụ thể như sau:

Stt	Tên	Loại	Tem hiệu chuẩn/kiểm định	Hiệu lực GCN	Tem/chì niêm phong
1	Cân điện tử	TE313S	KT3-01002BKL3/3	17/6/2025	Còn nguyên vẹn
2	Cân điện tử	MS32000L/01	KT3-01002BKL3/4	17/6/2025	Còn nguyên vẹn
3	Cân điện tử	ME802	KT3-01002BKL3/5	17/6/2025	Còn nguyên vẹn
4	Cân điện tử	MS1003S/01	KT3-01002BKL3/1	17/6/2025	Còn nguyên vẹn
5	Cân điện tử	ME4002	KT3-01002BKL3/2	17/6/2025	Còn nguyên vẹn

2.3. Kiểm tra đo lường

Đoàn thanh tra kiểm tra 1 loại Keo sữa latex No.A135 do Công ty URAI PHANICH (Việt Nam) Trách nhiệm hữu hạn sản xuất, kết quả lô hàng đạt yêu cầu kỹ thuật và yêu cầu về đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn theo Thông tư 21/2014/TT-BKHCN ngày 15/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn.

Chi tiết theo biên bản kiểm tra đo lường đối với hàng đóng gói sẵn ngày 20/6/2024 kèm theo.

2.4. Kiểm tra hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng

- Công ty có thực hiện việc lưu hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng của các sản phẩm đang kinh doanh tại đơn vị theo quy định của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018.

- Giấy chứng nhận mã số mã vạch: Đơn vị không sử dụng.

2.5. Kiểm tra về nhãn hàng hóa

Đoàn kiểm tra ngẫu nhiên 03 sản phẩm đang kinh doanh tại Công ty để kiểm tra nhãn hàng hóa, kết quả kiểm tra 03/03 nhãn phù hợp theo quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa: Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 01/12/2021

của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP.
Cụ thể:

- Về vị trí nhãn hàng hóa:

+ Các sản phẩm hàng hóa đều có đầy đủ bao bì thương phẩm (dạng bao bì trực tiếp hoặc bao bì ngoài).

+ Nhãn hàng hóa được thể hiện trên bao bì thương phẩm của hàng hóa theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa (Nghị định số 43/2017/NĐ-CP).

- Về kích thước nhãn hàng hóa; kích thước chữ và số trên nhãn:

+ Nhãn hàng hóa có kích thước của chữ và số bảo đảm đủ để đọc bằng mắt thường theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP.

+ Kích thước của chữ và số thể hiện đại lượng đo lường đáp ứng yêu cầu tại Phụ lục II Thông tư số 21/2014/TT-BKHCN ngày 15/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn.

- Về màu sắc của chữ, ký hiệu và hình ảnh trên nhãn hàng hóa: Màu sắc của chữ, chữ số, hình vẽ, hình ảnh, dấu hiệu, ký hiệu ghi trên nhãn hàng hóa rõ ràng. Đối với những nội dung bắt buộc theo quy định thì chữ, chữ số có màu tương phản với màu nền của nhãn hàng hóa. Thực hiện đúng quy định tại Điều 6 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP.

- Về ngôn ngữ trình bày nhãn hàng hóa:

+ Nội dung bắt buộc phải thể hiện trên nhãn hàng hóa được ghi bằng Tiếng Việt theo quy định tại Khoản 1 Điều 7 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP, được sửa đổi bởi Khoản 3 Điều 1 Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa (Nghị định số 111/2021/NĐ-CP).

+ Ngoài việc ghi nhãn hàng hóa bằng tiếng Việt, một số sản phẩm có nhãn hàng hóa được thể hiện một vài nội dung bằng tiếng Anh, kích thước chữ được ghi bằng tiếng Anh không lớn hơn kích thước chữ tiếng Việt theo đúng quy định tại Khoản 2 Điều 7 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP.

- Về những nội dung bắt buộc phải thể hiện trên nhãn hàng hóa:

+ Tên hàng hóa: Tên hàng hóa phải được thể hiện ở vị trí dễ thấy, dễ đọc trên nhãn hàng hóa. Chữ viết tên hàng hóa là chữ có kích thước lớn nhất so với các nội dung bắt buộc khác trên nhãn hàng hóa theo đúng quy định tại Điều 11 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP.

+ Tên và địa chỉ của tổ chức chịu trách nhiệm về hàng hóa, Xuất xứ hàng hóa: Được thể hiện trên bao bì. Cách ghi tên và địa chỉ của tổ chức chịu trách nhiệm về hàng hóa đúng quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP. Điều 6 Thông tư số 05/2019/TT-BKHCN ngày 26/6/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định



số 43/2017/NĐ-CP. Cách ghi xuất xứ hàng hóa đúng quy định tại Điều 15 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP, được sửa đổi bởi Khoản 7 Điều 1 Nghị định số 111/2021/NĐ-CP.

+ Các nội dung bắt buộc khác phải thể hiện trên nhãn theo tính chất của mỗi loại hàng hóa đều được thể hiện đầy đủ trên nhãn hàng hóa như Định lượng; Ngày, tháng sản xuất; Hạn sử dụng; Thành phần; Thông tin cảnh báo; Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản; Thông số kỹ thuật... Cách ghi các nội dung nêu trên đều thực hiện đúng quy định hiện hành.

- Việc thể hiện tiêu chuẩn công bố áp dụng, dấu hợp quy:

+ Cơ sở sản xuất đều thực hiện ghi thêm các nội dung như tiêu chuẩn công bố áp dụng dấu hợp quy trên nhãn hàng hóa. Các nội dung thể hiện thêm không trái với quy định của pháp luật, đảm bảo trung thực, chính xác, phản ánh đúng bản chất của hàng hóa và không làm che khuất hoặc sai lệch những nội dung bắt buộc trên nhãn hàng hóa theo đúng quy định tại Điều 18 Nghị định số 43/2017/NĐ-CP.

+ Nhãn hàng hóa không thể hiện những hình ảnh, nội dung liên quan đến tranh chấp chủ quyền và các nội dung nhạy cảm khác có thể gây ảnh hưởng đến an ninh, chính trị, kinh tế, xã hội, quan hệ ngoại giao và thuần phong mỹ tục của Việt Nam.

3. Kết luận

Căn cứ các tài liệu và kết quả thanh tra, Thanh tra Sở kết luận như sau:

- Việc thực hiện lưu giữ hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng: phù hợp theo quy định.
- Việc thực hiện các quy định về đo lường: phù hợp theo quy định.
- Việc thực hiện các quy định về nhãn hàng hóa: phù hợp theo quy định.

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng (nếu có)

Không

5. Kiến nghị các biện pháp xử lý

Không

Nơi nhận:

- Công ty URAI PHANICH (Việt Nam) TNHH;
- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở (b/c);
- Lưu: VT, TTr, ĐTT.

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Thị Thảo Nguyễn